TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **735**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 344/2026/HNGĐ-ST ngày 02/4/2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Công Hồng P1; sinh năm 198x; CCCD số 001087033xxx cấp ngày 10/5/2021; Nơi thường trú: Tổ 2x cụm x phường P, quận T (nay là phường P), thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc Minh P2; sinh năm 199x; CCCD số 001197028xxx; Nơi thường trú Tổ 3x TT C, phường T, quận H (nay là phường H), thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/6/2026, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 344/2026/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2026 về việc: Ly hôn.

XÉT THẤY

Anh Công Hồng P1 và chị Nguyễn Ngọc Minh P2 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 2x/1x/201x tại UBND phường P, quận T (nay là phường P), thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận kết hôn số 1xx/201x. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/6/2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Công Hồng P1 và chị Nguyễn Ngọc Minh P2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Xác nhận anh Công Hồng P1 và chị Nguyễn Ngọc Minh P2 có 02 con chung là: Công Nghĩa Quang H – sinh ngày 1x/x/202x và Công Nghĩa Bảo N – sinh ngày 1x/1x/202x. Giao hai con chung là Công Nghĩa Quang H và Công Nghĩa Bảo N cho chị Nguyễn Ngọc Minh P2 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Anh Công Hồng P1 tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con là 15.000.000 đồng/1 tháng (mỗi con là 7.500.000 đồng/1 tháng) kể từ tháng 6/2026 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Công Hồng P1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2, Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh P1 và chị P2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

3, Về nợ chung: Anh P1 và chị P2 đều trình bày không có khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4, Án phí: Anh Công Hồng P1 tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0007xxx ngày 02 tháng 4 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình T

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 1 – Hà Nội;*
- *Phòng THADS khu vực 1 – Hà Nội;*
- *UBND phường P;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*